

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 4313/KH-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam thông báo một số nội dung về Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2021 như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng số: 1.955 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26): 518 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29): 845 chỉ tiêu.
- Nhân viên kế toán: 141 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032): 88 chỉ tiêu.
 - + Kế toán viên (mã số 06.031): 53 chỉ tiêu.
- Nhân viên văn thư: 132 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Văn thư trung cấp (mã số 02.008): 117 chỉ tiêu.
 - + Văn thư (mã số 02.007): 15 chỉ tiêu.
- Nhân viên thư viện: 147 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07): 128 chỉ tiêu.
 - + Thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06): 19 chỉ tiêu.
- Nhân viên Công nghệ thông tin: 37 chỉ tiêu, trong đó:
 - + Quản trị viên hệ thống hạng IV (mã số V11.06.15): 17 chỉ tiêu.
 - + Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14): 20 chỉ tiêu.
- Nhân viên y tế: Y sĩ hạng IV (mã số V.08.03.07): 91 chỉ tiêu;
- Nhân viên thiết bị, thí nghiệm (mã số V.07.07.20): 40 chỉ tiêu;
- Nhân viên giáo vụ (mã số V.07.07.21): 04 chỉ tiêu.

(Chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng của từng huyện theo bảng phụ lục đính kèm).

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung đối với tất cả thí sinh

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ,

Handwritten signature

thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện riêng đối với từng vị trí tuyển dụng

2.1. Giáo viên mầm non hạng III

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

2.2. Giáo viên Tiểu học hạng III

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học;

- Đối với người dự tuyển vào vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mĩ thuật cấp Tiểu học thì phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

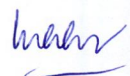
2.3. Nhân viên kế toán

2.3.1. Kế toán viên trung cấp:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*gọi tắt là có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1*) hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày



11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương (*gọi tắt là có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng*).

2.3.2. Kế toán viên:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.4. Nhân viên văn thư

2.4.1. Văn thư trung cấp:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.4.2. Văn thư:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.5. Nhân viên thư viện

2.5.1. Thư viện viên hạng IV:

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1;

man

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.5.2. Thư viện viên hạng III:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2;

+ Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.6. Nhân viên y tế (Y sĩ hạng IV)

- Có bằng tốt nghiệp y sĩ đa khoa trình độ trung cấp;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

2.7. Nhân viên công nghệ thông tin

- *Quản trị viên hệ thống hạng IV:*

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin trở lên;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1;

- *Quản trị viên hệ thống hạng III:*

+ Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin trở lên;

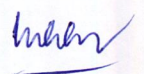
+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2.

2.8. Nhân viên thiết bị, thí nghiệm

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học, cụ thể: có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành Vật lý, Hóa học, Sinh học trở lên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.



2.9. Nhân viên giáo vụ

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ trở lên;
- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với viên chức tuyển dụng vào làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;
- Có chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng.

Ghi chú:

Việc thực hiện quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học tương đương với trình độ ngoại ngữ, tin học nêu trên được thực hiện theo Công văn số 2095/SNV-CCVC ngày 01/10/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học. Cụ thể:

- Đối với chứng chỉ ngoại ngữ: Người dự tuyển có thể nộp Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên (*cấp theo Quyết định số 177/QĐ.TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); A1 trở lên (*cấp theo Quyết định số 66/2008/QĐ.BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); TOEFL 400 trở lên; IELTS 3.0 trở lên; TOEIC 150 trở lên; Ucles KET thay cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên (*cấp theo Quyết định số 177/QĐ.TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); A2 trở lên (*cấp theo Quyết định số 66/2008/QĐ.BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*); TOEFL 450 trở lên; IELTS 3.5 trở lên; TOEIC 350 trở lên; Ucles KET/PET thay cho chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với chứng chỉ tin học: Người dự tuyển có thể nộp chứng chỉ tin học ứng dụng cấp độ A trở lên (*cấp theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) thay cho chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, nhưng phải được cấp trước ngày 31/12/2016.

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng để thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ THI, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung, hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng thứ nhất (Vòng 1):

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển và văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng thứ 2 (Vòng 2): Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung và thời gian thi:

+ Thời gian thi: 180 phút.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thang điểm: Bài thi có thang điểm 100.

2. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục III Thông báo này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục III Thông báo này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền

Nguyễn

tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

- Đối với vị trí giáo viên Tiếng Anh, Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Mĩ thuật cấp tiểu học thì tổ chức xét trúng tuyển đối với người dự tuyển có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trước, nếu chưa đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét trúng tuyển đối với người dự tuyển có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

3. Cách bố trí nơi công tác cho các thí sinh trúng tuyển vị trí giáo viên

Thí sinh trúng tuyển vị trí giáo viên được chọn nơi công tác theo vị trí dự tuyển như sau: Thí sinh có điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục III Thông báo này được chọn đơn vị công tác của vị trí việc làm dự tuyển theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp (*không phân biệt thí sinh có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên với thí sinh có bằng cử nhân và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm*). Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục III Thông báo này bằng nhau thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người được chọn trước, nếu vẫn không xác định được thì cho thí sinh bốc thăm thứ tự chọn đơn vị công tác.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ của người đăng ký dự tuyển bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu 1 đính kèm;
2. Bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ và giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (*nếu có*) trong tuyển dụng viên chức;
3. 03 phong bì có dán tem và ghi rõ tên người nhận, địa chỉ, số điện thoại; 03 ảnh màu cỡ 4cm x 6cm.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển của cá nhân được đựng trong phong bì cỡ 24x32cm, nhãn dán ngoài bì đựng hồ sơ theo Mẫu 2 đính kèm.

Số lượng hồ sơ:

+ Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT: nộp 01 bộ hồ sơ.

+ Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển tại UBND các huyện, thị xã, thành phố: nộp 02 bộ hồ sơ.

* Lưu ý:

- Hồ sơ dự tuyển phải đảm bảo tính chính xác, trung thực. Nếu phát hiện sai sự thật thì sẽ không được dự thi hoặc kết quả tuyển dụng sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ và không được đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại tỉnh Quảng Nam.

- Hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

- Mỗi thí sinh chỉ được nộp hồ sơ đăng ký dự thi vào 01 (*một*) vị trí việc

huen

làm. Nếu phát hiện thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi từ 02 (hai) vị trí việc làm trở lên trong bảng phụ lục chỉ tiêu tuyển dụng thì Hội đồng thi tuyển viên chức sẽ loại thí sinh đó ra khỏi danh sách dự thi hoặc hủy kết quả thi tuyển.

- Người được đào tạo ghép 02 môn thì chỉ được đăng ký tuyển dụng một trong hai môn được đào tạo.

VI. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể: 300.000 đồng/01 thí sinh dự tuyển. Thí sinh phải nộp lệ phí dự tuyển vào tài khoản kho bạc của đơn vị đăng ký dự tuyển (*số tài khoản của các đơn vị theo Phụ lục đính kèm*) và gửi kèm bản photo Phiếu nộp tiền vào hồ sơ đăng ký dự tuyển.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ, THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 14/7/2021 đến 17h00 ngày 12/8/2021 (*trong giờ hành chính, trừ thứ Bảy, Chủ nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định*).

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Thí sinh đăng ký thi tuyển vào viên chức giáo viên mầm non, tiểu học, nhân viên thuộc huyện, thị xã, thành phố nào thì nộp hồ sơ và lệ phí đăng ký thi tuyển về Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đó (*do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận*). Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện theo dịch vụ chuyển phát nhanh (EMS) (*địa chỉ nộp hồ sơ và lệ phí đăng ký thi tuyển theo Phụ lục đính kèm*).

Sau khi thẩm định hồ sơ dự tuyển của thí sinh, các địa phương gửi hồ sơ của thí sinh (*mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ*) và lập văn bản báo cáo số lượng thí sinh đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển theo từng vị trí việc làm (*kèm theo danh sách*) gửi về Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (*Bộ phận Tổ chức - Cán bộ tiếp nhận*) đúng thời hạn quy định, gửi file mềm qua địa chỉ Email: tccb.sgdqnam@gmail.com; đồng thời lưu trữ hồ sơ (*mỗi thí sinh lưu 01 bộ*) và giải đáp thắc mắc, giải quyết đơn (*thư*) khiếu nại của thí sinh (*nếu có*).

Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí nhân viên làm việc tại các trường trung học phổ thông, phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam, nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam (*địa chỉ: số 124B đường Trần Quý Cáp - thành phố Tam Kỳ - tỉnh Quảng Nam*) hoặc gửi qua đường bưu điện theo dịch vụ chuyển phát nhanh (EMS) về địa chỉ: Bộ phận Tổ chức - Cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam (*số 08 đường Trần Phú - thành phố Tam Kỳ - tỉnh Quảng Nam*).

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi vòng 2

Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ có thông báo đến từng thí sinh (*gửi giấy báo về cho thí sinh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục*

và Đào tạo tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ <http://www.quangnam.edu.vn> hoặc <http://sgddt.quangnam.gov.vn/>).

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam năm 2021. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, Hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn tỉnh chỉ đạo nghiêm ngặt tại trụ sở làm việc của cơ quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam năm 2021 (qua Bộ phận Tổ chức – Cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo, điện thoại số 0235.3852674) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ô. Trần Văn Tân – PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Đài PTTH Quảng Nam; Báo Quảng Nam;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

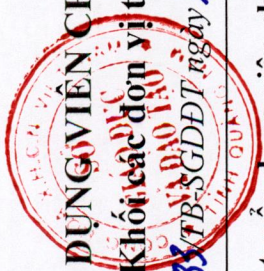


Hà Thanh Quốc

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2021

Khởi các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

(Kèm theo Thông báo số **1433** TB-SGDĐT ngày **14** tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)



Nhu cầu tuyển dụng viên chức nhân viên hành chính năm 2021															
Tổng	Nhân viên kế toán		Nhân viên văn thư		Nhân viên y tế		Nhân viên thư viện		Nhân viên thiết bị		Nhân viên công nghệ thông tin		Nhân viên giáo vụ		Ghi chú
	Kế toán viên trung cấp	Kế toán viên	Văn thư trung cấp	Văn thư	Thư viện viên hạng IV	Thư viện viên hạng III	Thư viện viên hạng IV	Thư viện viên hạng III	Quản trị viên hạng IV	Quản trị viên hạng III	Quản trị viên hạng IV	Quản trị viên hạng III	Quản trị viên hạng III	Quản trị viên hạng III	
130	4	15	15	5	6	19	10	19	10	19	13	20	20	4	

luluon

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2021
Khởi các huyện, thị xã, thành phố

(Kèm theo thông báo số **1433** TB-SGDĐT ngày **14** tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2021

TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Tổng chỉ tiêu	Giáo viên mầm non	Tổng	GV tiểu học	Tiếng Anh	Tin học	Mỹ thuật	Thể dục	Âm nhạc	Tổng cộng	Nhân viên						Nhân viên CNTT					
												Kế toán	Nhân viên Văn thư			Nhân viên Y tế	Nhân viên Thư viện			Nhân viên thiết bị	Tổng	QTV Hệ thống hạng IV	QTV Hệ thống hạng III
													Tổng	Kế toán trung cấp	Văn thư cấp		Văn thư	Tổng	Thư viện hạng IV				
1	UBND huyện Bắc Trà My	70	20	21	10	4	2	2	1	2	29	0	15	8	6	6	0	0					
2	UBND huyện Đại Lộc	198	35	139	122	3	3	4	3	4	24	2	0	10	7	7	5	0					
3	UBND huyện Đông Giang	130	55	28	9	7	6	2	4	4	47	12	0	21	14	14	0	0					
4	UBND huyện Duy Xuyên	156	14	125	101	8	3	3	6	4	17	7	5	1	5	5	0	0					
5	UBND huyện Hiệp Đức	82	9	26	13	5	3	2	1	2	47	15	9	1	13	13	5	4					
6	UBND thành phố Hội An	111	26	55	50				2	3	30	19	0		11	3	8	0					
7	UBND huyện Nam Giang	109	53	26	14	6	1	1	1	3	30	5	13	8	4	4	0	0					
8	UBND huyện Nam Trà My	246	79	104	81	3	1	10	4	5	63	16	16	16	15	14	1	0					
9	UBND huyện Nông Sơn	30	5	22	19		3				3	0	2		1	1		0					
10	UBND huyện Núi Thành	113	18	66	54			1	8	3	29	6	15		6	6	2	0					
11	UBND huyện Phú Ninh	80	11	44	36	3	2	3			25	8	7		7	7	2	0					
12	UBND huyện Phước Sơn	144	80	34	24	1	2	2		5	30	6	1	10	6	6	7	0					
13	UBND huyện Quế Sơn	96	38	52	52						6	4	2	1	1	1		0					
14	UBND thành phố Tam Kỳ	39	5	15	15						19	5	9	5	4	5		0					



handwritten signature

Chỉ tiêu tuyển dụng năm 2021

TT	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Cấp Tiểu học						Nhân viên															
		Tổng chỉ tiêu	Giáo viên mầm non	Tổng	GV tiểu học	Tiếng Anh	Tin học	Mỹ thuật	Thể dục	Âm nhạc	Tổng cộng	Nhân viên Kế toán	Nhân viên Văn Thư	Nhân viên Y tế	Nhân viên Thư viện	Nhân viên thiết bị	Nhân viên CNTT						
											Tổng	Tổng	Văn thư trung cấp	Văn thư	Tổng	Tổng	Thư viện hạng IV	Thư viện hạng III	Tổng	QTV Hệ thống hạng IV	QTV Hệ thống hạng III	Tổng	
15	UBND huyện Tây Giang	30	7	9		5	1	2	1	14	5	2	2	2	5	2	2			0			0
16	UBND huyện Thăng Bình	122	50	47	40	2		5		25	5	10	10			10	10			0			0
17	UBND huyện Tiên Phước	69	13	32	30	2				24	7	7	7			10	10			0			0
TỔNG CỘNG		1825	518	845	670	35	34	38	36	462	122	112	102	10	85	118	109	9	21	4	4	0	0

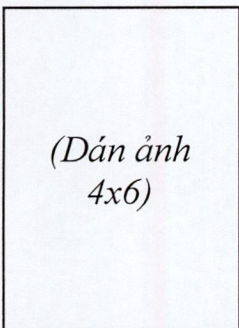
Handwritten signature



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN



Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ Nữ Dân tộc: Tôn giáo: Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp: Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

.....

Miễn thi tin học do:

.....

.

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

.....

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

+ Ví dụ 1: Giáo viên môn Tin học cấp Tiểu học

+ Ví dụ 2: Nhân viên kế toán: Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032)

2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;

Ví dụ 1: Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên

Ví dụ 2: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam

3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

HỒ SƠ DỰ THI VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2021
(Mẫu này do thí sinh ghi và dán bên ngoài bì đựng hồ sơ)

Họ và tên thí sinh: - Nam/Nữ:

Sinh ngày tháng năm

Nơi sinh:

Chỗ ở hiện nay:

CMND số: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số điện thoại: Địa chỉ Email:

Địa chỉ liên lạc (để gửi thư, giấy báo):

.....

Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo:.....

Vị trí dự tuyển¹:.....

Bậc học:.....

Thuộc UBND huyện/TX/Tp:

Hồ sơ gồm có:

STT	Tên loại hồ sơ	Số lượng
1	Phiếu đăng ký dự tuyển	
2	Bảng sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ	
3	Bản sao giấy tờ ưu tiên (nếu có)	
4	03 bì thư đã dán tem, ghi rõ tên, địa chỉ và số điện thoại người nhận	
5	03 ảnh 4x6 (mặt sau ghi họ tên, ngày tháng năm sinh và bỏ trong bì riêng)	

Tổng cộng có: loại hồ sơ.

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

¹: Ghi rõ Vị trí dự tuyển thí sinh muốn đăng ký. Ví dụ: Giáo viên mầm non, Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học,